

QUẢNG BÌNH KHAI TRƯƠNG ĐƯỜNG BAY QUỐC TẾ ĐẦU TIÊN TỪ ĐỒNG HỚI - CHIỀNG MAI (THÁI LAN)

Thực hiện Chương trình phát triển kinh tế - xã hội năm 2017, nhằm thu hút nguồn khách quốc tế đến từ thị trường Thái Lan, mở rộng thị trường và tăng trưởng nhanh lượng khách quốc tế để phục hồi và phát triển ngành du lịch - dịch vụ của tỉnh, góp phần thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Bình lần thứ XVI, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình hợp tác với hãng hàng không Jetstar Pacific Airlines mở đường bay quốc tế Đồng Hới - Chiềng Mai (Thái Lan). Đây là đường bay quốc tế trực tiếp đầu tiên và duy nhất đến nay từ Việt Nam đến Chiềng Mai.

Quảng Bình là địa phương có lợi thế và tiềm năng phát triển du lịch hàng đầu tại Việt Nam, là vương quốc hang động của thế giới, được New York Times bình chọn là điểm đến hấp dẫn nhất thế giới. Quảng Bình có tài nguyên du lịch đa dạng và phong phú với Di sản Thiên nhiên thế giới Phong Nha - Kẻ Bàng, những bãi biển đẹp, dải cát ven biển dài nhất Việt Nam, vùng đất địa linh nhân kiệt, nơi giao thoa và tiếp biến của nhiều nền văn hóa, tạo nên những giá trị độc đáo có một không hai. Điểm đến du lịch Quảng Bình chứa đựng trong mình những giá trị nổi bật toàn cầu với hệ thống hang ngàn hang động như Sơn Đoòng - hang động lớn nhất thế giới, hang Khe Ry có sông ngầm dài nhất thế giới, động Thiên Đường là hang khô dài nhất châu Á; là phim trường chính của bộ phim bom tấn Kong: Đảo Đầu Lâu... Hiện nay, Quảng Bình là điểm đến yêu thích, sự lựa chọn không thể thiếu của khách du lịch khi đến Việt Nam. Chiềng Mai là tỉnh lớn nhất tại khu vực phía Bắc, trung tâm du lịch lớn thứ hai của Thái Lan với gần 10 triệu khách du lịch (năm 2016), điểm trung chuyển khách du lịch từ Thái Lan đến các nước khu vực ASEAN. Là thủ đô của Vương quốc Lana cổ, Chiềng Mai lưu giữ những công



trình kiến trúc Phật giáo, những giá trị văn hóa độc đáo với hàng trăm chùa, đền lớn nhỏ như phức hợp Wat Phra Singh, Wat Chedi Luan, chùa Doi Suthep... cùng những cảnh quan tuyệt đẹp về thiên nhiên và sự phát triển mạnh mẽ của hệ thống dịch vụ mua sắm phục vụ khách du lịch.

Các chuyến bay đầu tiên sẽ cất cánh từ ngày 11/8/2017, tần suất 2 chuyến/tuần vào thứ hai và thứ sáu, bằng máy bay Airbus A320 - 180 ghế đồng hạng phổ thông. Thời gian bay giữa sân bay Đồng Hới (Quảng Bình) và sân bay Chiềng Mai là 1 giờ 40 phút. Và tối ngày 11/8, Sở Du lịch Quảng Bình phối hợp với các đơn vị tổ chức lễ đón chuyến bay quốc tế đầu tiên từ Chiềng Mai (Thái Lan) về Đồng Hới (Quảng Bình). Đây là sự kiện đánh dấu lần đầu tiên chuyến bay quốc tế hạ cánh Quảng Bình, mảnh đất được mệnh danh là “Vương quốc hang động”.

Như vậy, việc mở đường bay quốc tế Đồng Hới - Chiềng Mai (Thái Lan) là cơ hội để du lịch Quảng Bình có thể quảng bá các sản phẩm du lịch đến với Thái Lan cũng như với du khách quốc tế, từ đó thu hút du khách đến với Quảng Bình nhiều hơn. Với thời gian và chi phí khá hợp lý, đường bay này là điều kiện để Quảng Bình có thể mời gọi các nhà đầu tư đến tìm hiểu, khảo sát và đầu tư vào lĩnh vực du lịch Quảng Bình. Đồng thời mở ra cơ hội để các doanh nghiệp du lịch Quảng Bình có thể học hỏi kinh nghiệm, hợp tác và kết nối với các doanh nghiệp du lịch của Chiềng Mai - Thái Lan ■

BBT

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN:

“XÂY DỰNG BẢN ĐỒ QUẢN LÝ HỆ THỐNG THÔNG TIN HẠ TẦNG CẤP NƯỚC SINH HOẠT TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH”

Ngày 27/6/2017, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: “Xây dựng bản đồ quản lý hệ thống thông tin hạ tầng cấp nước sinh hoạt trên địa bàn thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình” do Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường chủ trì thực hiện.

Mục tiêu của nhiệm vụ là ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý hệ thống hạ tầng thông tin mạng lưới cấp nước sinh hoạt. Đảm bảo hiện đại hóa phương pháp quản lý dưới sự trợ giúp của công cụ bản đồ và cơ sở dữ liệu dữ liệu số của ngành cấp nước. Hướng đến tin học hóa và nâng cao năng lực quản lý hiệu quả tài nguyên nước trên địa bàn thành phố Đồng Hới nói riêng và toàn tỉnh Quảng Bình nói chung.

Sau thời gian gần 2 năm thực hiện (từ tháng 11 năm 2015 đến tháng 6 năm 2017), nhiệm vụ đã hoàn thành các nội dung cụ thể như: Thực hiện đánh giá điều kiện tự nhiên, thực trạng kinh tế - xã hội của vùng nghiên cứu; hoàn thành nghiên cứu hiện trạng hạ tầng và công tác quản lý cấp nước sinh hoạt trên địa bàn thành phố Đồng Hới; xây dựng cơ sở dữ liệu về hệ thống cấp nước sinh hoạt trên nền bản đồ địa chính có độ chính xác cao; phần mềm quản trị hệ thống cơ sở dữ liệu hệ thống cấp nước sinh hoạt được xây dựng với tính chất là một hệ thống đáp ứng được yêu cầu cập nhật, vận



hành và cung cấp khả năng khai thác thông tin từ cơ sở dữ liệu sẽ là công cụ đắc lực cho việc xây dựng các cơ sở dữ liệu tương tự về những lĩnh vực khác nhau của tỉnh.

Việc tổ chức nghiên cứu nhiệm vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn những bất cập trong công tác quản lý cấp nước sinh hoạt trên địa bàn thành phố Đồng Hới. Kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ được sử dụng vào công tác quản lý cơ sở dữ liệu nước sạch từ đó góp phần tích cực vào công cụ hỗ trợ cho công tác quy hoạch, quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vật tư và nguồn nước sạch theo nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường theo hướng phát triển bền vững.

Sau khi nghe chủ nhiệm nhiệm vụ báo cáo, các thành viên Hội đồng Khoa học và các thành viên liên quan đã đánh giá, nhận xét và góp ý làm cho nhiệm vụ được hoàn thiện, sớm triển khai ứng dụng vào thực tiễn ■

T.N

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ SỰ NGHIỆP KH&CN: “MÔ HÌNH ỨNG DỤNG VÀ NHÂN RỘNG NUÔI CÁ ĐÌA THƯƠNG PHẨM TRONG AO TẠI XÃ QUẢNG CHÂU, HUYỆN QUẢNG TRẠCH”

Ngày 31/7/2017, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ sự nghiệp KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: “Mô hình ứng dụng và nhân rộng nuôi cá đìa thương phẩm trong ao tại xã Quảng Châu, huyện Quảng Trạch”, do Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Quảng Trạch chủ trì thực hiện.

Mục tiêu nghiên cứu nhiệm vụ là hoàn thiện quy trình kỹ thuật nuôi cá đìa tại xã Quảng Châu, huyện Quảng Trạch làm cơ sở triển khai trên địa bàn các xã ven sông, ven biển trên toàn huyện. Đánh giá tình hình sinh trưởng và phát triển của cá đìa thích nghi điều kiện môi trường nuôi tại địa phương. Định hướng, quy hoạch phát triển vùng nuôi trồng

thủy sản của huyện Quảng Trạch nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất nuôi trồng thủy sản, phòng tránh dịch bệnh và tăng tỷ trọng sản lượng sản phẩm thủy sản giá trị cao tại địa phương. Khuyến cáo bà con chuyển đổi những diện nuôi tôm thường bị dịch bệnh, kém hiệu quả sang nuôi xen vụ cá đìa góp phần cải thiện môi trường, hạn chế dịch bệnh, mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Mô hình được tiến hành nuôi tại hộ ông Đàm Văn Đạt, xã Quảng Châu, huyện Quảng Trạch có tổng diện tích nuôi 3.000m² với số lượng 6.000 con. Sau 8 tháng triển khai (từ tháng 9 năm 2016 đến tháng 4 năm 2017), mô hình đã đạt được kết quả: sản lượng cá đìa thu được 3.600 con, đạt 1.079kg, trọng lượng



bình quân đạt 300 g/con. Với giá bán trung bình 160.000 đ/kg, đã thu được lợi nhuận là 15.760.000 đồng. Cá dìa là giống nuôi ngắn ngày, sinh trưởng phát triển nhanh, thức ăn rộng, nên có thể tránh lũ lụt ở trong điều kiện địa phương, có thể nuôi xen ghép với các loài thủy sản khác nhằm khai thác triệt để diện tích

ao nuôi.

Tại hội nghị nghiệm thu, các thành viên Hội đồng khoa học và các sở, ngành liên quan đã tham gia đóng góp nhiều ý kiến chuyên môn để bổ sung, hoàn thiện nhiệm vụ, qua đó làm cơ sở để đưa kết quả nhiệm vụ áp dụng vào thực tiễn ■

T.N

HỘI NGHỊ GIỚI THIỆU NGHỊ ĐỊNH 43/2017/NĐ-CP VỀ NHÃN HÀNG HÓA

Ngày 26/7/2017, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức hội nghị giới thiệu các nội dung Nghị định 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ về nhãn hàng hóa. Tham dự hội nghị có gần 90 đại biểu đại diện từ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất sản phẩm hàng hóa đóng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Để tạo môi trường thuận lợi cho kinh doanh, cho quản lý chất lượng và an toàn của hàng hóa, chống gian lận thương mại, hàng giả, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, ngày 14/4/2017 Chính phủ đã ký ban hành Nghị định số 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa. Nghị định này thay thế Nghị định 89/2006/NĐ-CP trước đó về nhãn hàng hóa và có hiệu lực thi hành từ ngày 1/6/2017.

Nội dung Nghị định 43 bao gồm những quy định về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, chống hàng lậu, hàng giả như: Quy định việc ghi ngày sản xuất, hạn sử dụng đối với hàng hóa sang chia, sang chiết tránh gian lận về thời hạn sử dụng của hàng hóa; hàng hóa được nhập khẩu vào Việt Nam mà trên nhãn chưa thể hiện hoặc thể hiện chưa đủ những nội dung bắt buộc bằng tiếng Việt thì phải có nhãn phụ thể hiện những nội dung bắt buộc bằng tiếng Việt và giữ nguyên nhãn gốc của hàng hóa; nội dung ghi bằng tiếng Việt phải tương ứng với nội



dung ghi trên nhãn gốc... Ngoài ra, nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp, Nghị định 43 còn quy định điều khoản chuyển tiếp đối với hàng hóa có nhãn đúng quy định tại Nghị định số 89/2006/NĐ-CP quy định về nhãn hàng hóa đã được sản xuất, nhập khẩu, lưu thông, sử dụng trước thời điểm Nghị định 43 có hiệu lực thì được tiếp tục lưu thông, sử dụng cho đến hết hạn sử dụng ghi trên nhãn hàng hóa đó...

Việc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức hội nghị đã giúp các cơ quan chức năng và các doanh nghiệp, hiệp hội tìm hiểu những điểm mới của Nghị định 43 so với Nghị định 89 để từ đó phục vụ cho việc triển khai, áp dụng một cách hiệu quả vào hoạt động sản xuất kinh doanh của mình ■

T.N

XÉT DUYỆT NỘI DUNG NHIỆM VỤ KH&CN: “TRỒNG THỬ NGHIỆM THÂM CANH VÀ XEN CANH HAI GIỐNG KHOAI LANG VC 04-24 VÀ VC 68-02 VÙNG ĐẤT CÁT VEN BIỂN”

Ngày 3/8/2017, Hội đồng Khoa học đã tiến hành xét duyệt nội dung nhiệm vụ KH&CN: “Trồng thử nghiệm thâm canh và xen canh hai giống khoai lang VC 04-24 và VC 68-02 vùng đất cát ven biển”.

Mục tiêu của nhiệm vụ là tiếp nhận quy trình kỹ thuật thâm canh và xen canh giống khoai lang mới có năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế cao, góp phần phát triển cây khoai lang theo hướng bền vững phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu, tăng thu nhập và cải thiện đời sống cho nông dân trồng khoai lang, đặc biệt là nông dân nghèo vùng cát ven biển Quảng Bình sau sự cố ô nhiễm môi trường biển miền Trung, nếu được sẽ bổ sung giống chất lượng cho vùng khoai deo Hải Ninh.

Sau khi thảo luận đánh giá, Hội đồng đã thống nhất giao cho Công ty Cổ phần Thanh Hương chủ trì thực hiện và chủ nhiệm là kỹ sư Trần Thị Thanh, với nội dung chính sau:

- Trồng thử nghiệm thâm canh hai giống khoai lang VC 04-24 và VC 68-02 so sánh với

đối chứng giống khoai lang địa phương đang phổ biến để làm khoai deo ở xã Hải Ninh theo đúng quy trình kỹ thuật do Viện Cây lương thực và cây thực phẩm ban hành, từ đó chọn giống khoai mới nào có đặc điểm nổi trội để khuyến cáo nhân rộng mô hình ra vùng đất cát ven biển.

- Mỗi giống có diện tích 0,5ha với tổng diện tích cho 3 giống là 1,5ha.

- Theo dõi đánh giá các chỉ tiêu sinh trưởng phát triển, sâu bệnh và năng suất, quan trọng hơn nữa là đánh giá chỉ tiêu chất lượng (chất lượng cảm quan như nẫu khoai lang tươi và làm khoai gieo và chất lượng hóa học gồm phân tích hàm lượng tinh bột và hàm lượng đường của cả 3 giống) để đánh giá khuyến cáo.

- Thời gian thực hiện: 8 tháng.

Hội đồng yêu cầu chủ nhiệm hoàn thiện thuyết minh theo ý kiến hội đồng để sớm ký kết triển khai đúng tiến độ nhằm mang lại kết quả tốt nhất theo mục tiêu đề ra ■

THANH HẢI



Ảnh minh họa

THÔNG BÁO ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH NĂM 2018 VÀ CẤP QUỐC GIA NĂM 2019

Để chuẩn bị xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) cấp tỉnh năm 2018 và đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia năm 2019, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Bình đề nghị đơn vị đề xuất đặt hàng (bao gồm các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình) đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2018 và đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia năm 2019, bao gồm:

- Đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

- Dự án sản xuất thử nghiệm.

- Mô hình, nhiệm vụ KH&CN cấp huyện, cơ sở.

Về một số yêu cầu:

- Các nhiệm vụ KH&CN được đề xuất đặt hàng phải có tính mới, có giá trị khoa học và thực tiễn đối với phát triển KH&CN, kinh tế - xã hội; đảm bảo hiệu quả kinh tế - xã hội, có tính khả thi và có địa chỉ, đủ điều kiện ứng dụng thông qua cam kết của đơn vị đề xuất đặt hàng.

- Các nhiệm vụ KH&CN được đề xuất đặt hàng phải được ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng KH&CN tư vấn xét chọn nhiệm vụ KH&CN tại phiên họp bỏ phiếu “Đề nghị thực hiện” và số thành viên này bảo đảm không ít hơn 1/2 tổng số thành viên Hội đồng (Hội đồng do Thủ trưởng sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và Giám đốc các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình quyết định thành lập). Thứ tự ưu tiên đối với các nhiệm vụ được sắp xếp dựa trên số lượng phiếu “Đề nghị thực

hiện” của Hội đồng.

- Đơn vị đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN (các sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình) có trách nhiệm đảm bảo: cam đoan nhiệm vụ đề xuất đặt hàng không trùng lặp với nhiệm vụ thuộc các chương trình khác nhau đã, đang phê duyệt và thực hiện thuộc thẩm quyền quản lý; cam đoan đảm bảo kinh phí và các nguồn lực khác để tổ chức ứng dụng kết quả KH&CN vào thực tiễn sau khi kết thúc.

- Đơn vị đề xuất đặt hàng không đồng nghĩa là cơ quan chủ trì nhiệm vụ KH&CN.

- Cơ quan chủ trì và chủ nhiệm sẽ được tuyển chọn hoặc giao trực tiếp theo quy định hiện hành.

- Mẫu phiếu đề xuất đặt hàng truy cập vào địa chỉ:

<https://skhcn.quangbinh.gov.vn/3cms/thong-bao-ve-viec-de-xuat-dat-hang-nhiem-vu-khoa-hoc-va-cong-nghe-cap-tinh-nam-2018-va-cap-quoc-gia.htm>

- Văn bản đề xuất đặt hàng xin gửi về theo địa chỉ:

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Bình

(17A Quang Trung - Thành phố Đồng Hới)

Đồng thời theo Email:

quanlykhoaahocqb@yahoo.com trước ngày 30/8/2017.

Để biết thêm chi tiết xin liên hệ: Phòng Quản lý Khoa học - Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Bình. Điện thoại: 02323.827203 - 02323.821686 ■